

# LUYỆN TẬP THAO TÁC LẬP LUẬN SO SÁNH

## KẾT QUẢ CẨN ĐẠT

Vận dụng thao tác lập luận so sánh để làm sáng tỏ một ý kiến, một quan điểm.

1. Tâm trạng của nhân vật trữ tình (khi về thăm quê) trong hai bài thơ dưới đây :

*Khi đi trẻ, lúc về già,  
Giọng quê vẫn thế, tóc đã khác bao.  
Trẻ con nhìn lạ không chào,  
Hỏi rằng : Khách ở chốn nào lại chơi ?*

(Hạ Tri Chương, *Ngẫu nhiên viết nhân buổi mới về quê* –  
bản dịch của Phạm Sĩ Vĩ )

*Trở lại An Nhơn, tuổi lớn rồi,  
Bạn chơi ngày nhỏ chẳng còn ai  
Nền nhà nay dựng cơ quan mới  
Chẳng lẽ thăm quê lại hỏi người.*

(Chế Lan Viên, *Trở lại An Nhơn*)

2. Học cũng có ích như trồng cây, mùa xuân được hoa, mùa thu được quả.  
3. So sánh ngôn ngữ thơ Hồ Xuân Hương và ngôn ngữ thơ Bà Huyện Thanh Quan qua hai bài dưới đây :

## TỰ TÌNH

(Bài I)

*Tiếng gà văng vẳng gáy trên bom,  
Oán hận trống ra khắp mọi chòm.  
Mõ thảm không khua mà cung cốc,  
Chuông sâu chẳng đánh có sao om ?  
Trước nghe những tiếng thêm rền rĩ,  
Sau giận vì duyên để mõm mòm.  
Tài tử văn nhân ai đó tá ?  
Thân này đâu đã chịu già tom !*

(Hồ Xuân Hương)

## CHIỀU HÔM NHÓ NHÀ

*Chiều trời bảng lảng bóng hoàng hôn,  
Tiếng ốc xa đưa vắng trống dồn.  
Gác mái, ngư ông về viễn phố,  
Gõ sừng, mục tử lại cô thôn.  
Ngàn mai gió cuốn chim bay mới,  
Dặm liêu suông sa khách bước dồn.  
Kẻ chốn Chuong Đài, người lũ thú,  
Lấy ai mà kể nỗi hàn ôn ?*

(Bà Huyện Thanh Quan)

4. Tự chọn đề tài (một danh ngôn hoặc thành ngữ, tục ngữ có nội dung so sánh, chẳng hạn : *Một kho vàng không bằng một nang chữ*) để viết đoạn văn so sánh.

### ĐỌC THÊM

## MỘT PHƯƠNG DIỆN CỦA THIÊN TÀI NGUYỄN DU : TÙ HẢI

Thanh Tâm Tài Nhân nói đến Từ Hải trên bốn mươi trang giấy, Nguyễn Du chỉ nói trong mấy trang, mười phần bỏ đi tám. Tuy thế, trong Nguyễn Du có những điều trong Thanh Tâm Tài Nhân không có. Những điều có thể gợi hình ảnh một vị anh hùng. Từ Hải cùng ở với Kiều năm tháng rồi biệt Kiều mà đi. Thanh Tâm Tài Nhân chỉ nói thế. Nguyễn Du kĩ hơn :

*Nửa năm hương lửa đương nồng,  
Trương phu thoát đã động lòng bốn phương.*

*Trương phu thoát đã động lòng bốn phương.* Con người này quả không phải là người của một nhà, một họ, một xóm, hay một làng. Con người này là của trời đất, của bốn phương. Một người như thế lúc ra đi ắt cũng không thể đi một cách tầm thường như Thanh Tâm Tài Nhân tưởng. Ta hãy xem Nguyễn Du tả lúc Từ Hải ra đi :

*Trong vời trời bể mênh mang,  
Thanh gươm yên ngựa lên đường thảng rong.*

Về sau, khi Từ Hải đã đắc chí, Kiều nhắc lại chuyện oan khuất ngày trước, Từ Hải của Thanh Tâm Tài Nhân nói : “Có khó gì việc ấy. Để ta điểm năm ngàn quân quét sạch đất Lâm Truy trả thù cho phu nhân”. Nguyễn Du không lấy lại câu nói này nhưng Nguyễn Du tả cái giận của Từ Hải :

*Tù công nghe nói thuỷ chung,  
Bất bình nổi trận đùng đùng sấm vang.*

Nếu ta nghĩ rằng lời thơ của Nguyễn Du thường rất dịu dàng, rất uyển chuyển, thường có những câu như :

*Duối dòng nước chảy trong veo,  
Bên cầu tơ liêu bóng chiều thuốt tha.*

hắn ta phải ngạc nhiên vì câu này tựa hồ như thô lỗ.

Nhưng một người phi thường như Từ Hải không thể trong lúc giận dữ ném một cái chén, một cái bát, hay đập bàn, đập ghế như cái bọn tầm thường là chúng ta. Từ Hải mà giận dữ hắn phải kinh khủng như trời đương lặng lẽ bỗng nổi dông tố sấm sét :

*Tù công nghe nói thuỷ chung,  
Bất bình nổi trận đùng đùng sấm vang.*

Còn có những đoạn Nguyễn Du không thêm, không bớt, chỉ lấy lại ý của Thanh Tâm Tài Nhân. Nhưng Nguyễn Du nói với một giọng tha thiết, hăng hái, lời văn của Nguyễn Du vô cùng hân hoan nên thay đổi cả ý nghĩa câu văn :

*Quân trung gươm lớn giáo dài,  
Vệ trong thị lập cơ ngoài song phi.  
Sẵn sàng tề chỉnh uy nghi,  
Bác đồng chật đất tinh kì rợp sân.*

Thanh Tâm Tài Nhân đại khái cũng nói thế nhưng Thanh Tâm Tài Nhân không có cái giọng đậm đà và tựa hồ như sung sướng đó.

Một ví dụ nữa : ca tụng uy vũ của Từ Hải, Thanh Tâm Tài Nhân viết : “Không quá ba ngày, Từ Hải phá một thời được năm huyện”. Phá được năm huyện thì còn ra gì ! Nguyễn Du chỉ bỏ vài chữ và đổi cách đặt câu :

*Đòi con gió quét mua sa,  
Huyện thành đập đổ năm tòa cõi Nam.*

Văn chùng ấy mà lời văn mạnh mẽ và khoái chó biết chừng nào ! Cá đoạn văn liền đó trong Đoạn trường tân thanh đều mạnh mẽ vô cùng :

*Thừa cơ trúc chẽ ngôi tan,  
Binh uy từ ấy sấm ran trong ngoài.  
Triều đình riêng một góc trời,  
Gồm hai văn võ, rạch đôi sơn hà.*

Khi Hồ Tôn Hiến sai người đến thuyết hàng, Từ Hải lưỡng lự không muốn hàng, nỗi phân vân của Từ Hải, Thanh Tâm Tài Nhân tả trong ba bốn trang giấy. Nguyễn Du lấy ý của Thanh Tâm Tài Nhân thu lại trong có mấy câu mà thực là rắn rỏi, thực là ngang tàng :

*Một tay gậy dựng cơ đồ,  
Bấy lâu bể Sở sông Ngô tung hoành.  
Bó thân về với triều đình,  
Hàng thẳn lo láo phận mình ra đâu ?  
Áo xiêm buộc trói lấy nhau,  
Vào luồn ra cúi công hầu mà chi ?  
Sao bằng riêng một biên thuỳ,  
Sức này đã dễ làm gì được nhau !  
Chọc trời quấy nước mặc dầu,  
Đọc ngang nào biết trên đầu có ai !*

Ai có ngờ trong thế lục bát là lối thơ êm êm, buồn buồn lại có những câu hùng tráng như vậy. Nhất là câu :

*Sao bằng riêng một biên thuỳ,  
Sức này đã dễ làm gì được nhau !*

thực rõ rệt một lòng tự tin phi thường.

Nói tóm lại, hoặc bỏ bớt những đoạn vô ích, hoặc thêm vào một hai chi tiết, hoặc chỉ lấy lại ý của Thanh Tâm Tài Nhân, Nguyễn Du đã thực hiện được một cách hoàn toàn cái mộng của Thanh Tâm Tài Nhân, cái mộng biến Từ Hải thành một bậc anh hùng xuất chúng.

---

(Theo *Tuyển tập Hoài Thanh*, tập I,  
NXB Văn học, Hà Nội, 1982)